

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 15/7/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 16/2024/TLST-KDTM ngày 25 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: **Công ty TNHH Một Thành viên V.**

Địa chỉ: Số A, khu phố A, phường H, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Huỳnh Văn B** – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm: 1994.
Địa chỉ: Số D, ấp A, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre là người đại diện theo uỷ quyền của ông B.

+ Bị đơn: **Công ty TNHH S.**

Địa chỉ trụ sở: Số C, ấp P, xã B, T, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Hồ Hữu N**, sinh năm: 1981 – Chức vụ: Giám đốc.

Đăng ký thường trú: Số A, ấp B, xã P, T, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH S (người đại diện theo pháp luật là Hồ Hữu N) có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH Một Thành viên V (người đại diện theo pháp luật là ông Huỳnh Văn B) số tiền mua bán vật liệu xây dựng còn nợ là: 1.443.350.000 đồng (*Một tỷ bốn trăm bốn ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*).

Thời gian và phương thức trả hai bên thống nhất thỏa thuận tại Cơ quan thi hành án.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty TNHH MTV V nếu Công ty TNHH S chưa trả số tiền trên thì hàng tháng

còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

Ghi nhận việc Công ty TNHH Một Thành viên V không yêu cầu Công ty TNHH S tính lãi số tiền trên cho đến khi quyết định có hiệu pháp luật.

2.2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch:

- Công ty TNHH S tự nguyện chịu số tiền là 27.650.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

- Công ty TNHH Một Thành viên V được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 27.650.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai số 0002643 ngày 24/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND TP. Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Hằng